TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS-PT
Ngày 15/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Anh Tuấn
Các Thẩm phán: Ông Lê Hoài Nam
Ông Vũ Hà Nam

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trần Thị Hồng Nhung – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 36/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, do có kháng cáo của bị hại là bà Nguyễn Thị S đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2022/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Họ và tên bị cáo: **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1979; nơi sinh, nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1938; có 11 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 9; có vợ là Phạm Thị M, sinh năm 1989; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

Người kháng cáo: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1962; Địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Là bị hại trong vụ án.

Tại phiên tòa: Bị cáo, bị hại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 10-9-2021, Nguyễn Văn Đ cùng em trai là Nguyễn Văn C (bị câm điếc bẩm sinh) và anh Nguyễn Văn Đ ở xóm N, xã H, huyện H (được Đ thuê) cùng san mặt bằng để đổ bê tông đường vào nhà bà Hoàng Thị H (mẹ đẻ Đ) ở xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Khoảng 07 giờ cùng ngày, bà Nguyễn Thị S là hàng xóm của bà H cho rằng Đ đổ đường bê

tông lấn sang phần đất nhà bà nên chửi Đ và tự mang dây ra cắm cọc, căng mốc tại khu vực đang thi công đường vào nhà các hộ dân bên trong. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, anh Nguyễn Văn G là anh trai Đ thấy dây và cọc bà S cắm sang phần ngõ đang thi công đã đến nhổ cọc và dây bỏ ra ngoài và kéo bà S ra chỗ khác để thợ thi công. Nhưng bà S sau đó vẫn tiếp tục chửi bới xúc phạm những người đang thi công nên Nguyễn Văn Đ là em trai anh G đã đi đến phía bà S đang chửi từ phía sau lưng bà S, dùng hai tay đẩy bà S về trước, làm bà S ngã mặt úp xuống đường, va vào các mảng bê tông vỡ. Hậu quả: Bà S bị thương chảy máu vùng sống mũi, gãy răng số 11, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu và Viện mắt tỉnh Nam Định từ ngày 10-9-2021 đến ngày 29-9-2021 thì xuất viện. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình và tự nguyện nộp số tiền 70.000.000đ tại cơ quan điều tra để khắc phục hậu quả, nhưng Bà S không nhận mà đề nghị sẽ nhận tiền bồi thường tại Tòa án theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 199/21/TgT ngày 07-12-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bà Nguyễn Thị S là 17%. Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích vùng mặt do tác động với vật tày, có cạnh gây nên, gãy răng số 11 do tác động với vật tày gây nên.

Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Hải Hậu đã quyết định:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho Uỷ ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 13 ngày 28 tháng 3 năm 2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường cho bị hại số tiền 39.679.000đ (Ba mươi chín triệu sáu trăm bảy mươi chín nghìn đồng) bao gồm:

Các khoản tiền chi phí cho khám, điều trị, tiền thuốc, viện phí, xét nghiệm là 8.679.000đ;

Tiền thu nhập của Bà S và một người chăm sóc bị mất thu nhập trong 20 ngày là 8.000.000đ.

Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khoẻ sau điều trị: 7.000.000đ;

Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 10.000.000đ

Tiền thuê xe đi lại điều trị: 4.000.000đ

Tiền test covid trong thời gian điều trị đối với 2 người là 2.000.000đ .

Bà Nguyễn Thị S được nhận số tiền bồi thường 39.679.000đ (Ba mươi chín triệu sáu trăm bảy mươi chín nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Hoàn lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ số tiền 30.321.000đ (Ba mươi triệu ba trăm hai mươi mốt nghìn đồng) đã nộp sau khi đối trừ nghĩa vụ phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị S (Theo biên lai 0003775 ngày 19/04/2022 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định).

Ngoài ra Bản án còn quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 29/4/2022, bị hại Nguyễn Thị S làm đơn kháng cáo với nội dung: Tăng hình phạt và không cho bị cáo hưởng án treo, tăng mức bồi thường dân sự. Tại phiên tòa, bị hại đề nghị bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định kết luận về vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị S làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị hại, Hội đồng xét xử nhận thấy: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 10-9-2021, tại xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định do mâu thuẫn trong quá trình làm đường vào nhà bà Hoàng Thị H, Nguyễn Văn Đ đã có hành vi dùng tay đẩy bà Nguyễn Thị S từ phía sau, làm bà S bị ngã úp mặt xuống đường gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 17%. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập, qua quá trình tranh tụng tại phiên toà. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong trạng thái tinh thần bức xúc, xuất phát từ việc bị hại có hành vi chửi bới xúc phạm, lời lẽ không đúng mực, gây ức chế cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước tới nay luôn

chấp hành tốt chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân tại địa phương, có nơi cư trú rõ ràng. Như vậy, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là phù hợp với qui định định của pháp luật, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật. Bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và không cho bị cáo hưởng án treo. HĐXX, xét tính chất mức độ của hành vi mà bị cáo gây ra, quá trình xét xử tại cấp sơ thẩm là khách quan, toàn diện và đúng qui định của pháp luật. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Đối với nội dung kháng cáo tăng mức bồi thường thiệt hại, HĐXX xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, căn cứ những thiệt hại thực tế của bị hại đã quyết định số tiền bị cáo phải bồi thường là 39.679.000. Tại phiên tòa, bị hại đề nghị bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng. HĐXX xét thấy mức bồi thường tổn thất tinh thần mà cấp sơ thẩm quyết định là thấp so với thực tế và quy định. HĐXX quyết định tăng mức bồi thường tổn thất về tinh thần cho bị hại là 15 tháng lương cơ sở, tương ứng với số tiền 22.350.000.đồng. Như vậy, buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại tổng các khoản là 52.029.000 đồng.

Từ những nhận định nêu trên, HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 357 BLTTHS chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại, sửa bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Tòa án cấp sơ thẩm quyết định bị cáo phải nộp án phí dân sự đối với số tiền bị cáo phải bồi thường là không đúng. Theo qui định tại điểm g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 về án phí thì trong trường hợp bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền trước khi mở phiên tòa thì bị cáo không phải chịu án phí. Vì vậy, cấp phúc thẩm phải sửa phần án phí để đảm bảo quyền lợi cho bị cáo.

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị hại Nguyễn Thị S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị S, sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho Uỷ ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 13 ngày 28 tháng 3 năm 2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị S số tiền 52.029.000đ (Năm mươi hai triệu không trăm hai mươi chín nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị S được nhận số tiền bồi thường tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Đối trừ số tiền bị cáo đã nộp tại biên lai 0003775 ngày 19/04/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Bị cáo Nguyễn Văn Đ được trả lại số tiền 19.971.000đ (Mười bảy triệu chín trăm bảy mươi mốt nghìn đồng).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Bị cáo Nguyễn Văn Đ không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm, án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TA-CA-VKS huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Mai Anh Tuấn